

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2020/HS-ST

Ngày: 11 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Thuận;

Ông Nguyễn Nhật C.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lục Viết C, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1965 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số X, đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Quốc H (đã chết) và bà Hoàng Thị T; có vợ và 01 con; tiền án: 02 tiền án, tại Bản án số 205/HS-ST ngày 31/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lục Viết C 15 năm tù giam về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và phạt tiền 20.000.000 đồng; tại Bản án số 108/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lục Viết C 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; Nhân thân: Đã từng bị kết án tại Bản án số 106 ngày 17/8/1996 của Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn về tội Trộm cắp tài sản, hình phạt 12 tháng tù giam, nay đã được xóa án tích; Đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 3167/QĐ-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố L, thời hạn 24 tháng, nay đã được xóa; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn L, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1981 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D (đã chết) và con bà Nông Thị T (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 29/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố L với thời hạn 24 tháng; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 tại phố M 1, xã M, thành phố L, Công an thành phố L bắt quả tang Hoàng Văn L cầm trong bàn tay phải 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) ví giả da màu nâu, kích thước 02cm x 09cm x 12cm; 01 (một) chứng minh dân dân số 082280717, 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 2090100260 đều mang tên Hoàng Văn L, 496.000 đồng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển kiểm soát 12P1-161.52.

Hoàng Văn L khai khoảng 10 giờ ngày 23/7/2020, sau khi uống thuốc Methadone, Linh một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-161.52 đến nhà Lục Viết C để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Hoàng Văn L gặp Lục Viết C và hỏi mua 100.000 đồng ma túy và đưa cho Lục Viết C 85.000 đồng, Lục Viết C cầm tiền và đi vào phòng ngủ, khoảng 2 phút sau ra đưa cho Hoàng Văn L 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa ma túy, Hoàng Văn L cầm trong lòng bàn tay rồi đi về đến khu phố 01 M thì chuyển ma túy sang tay phải để cầm và bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lục Viết C, khám xét nơi ở của Lục Viết C, thu giữ: Trên mặt bàn tủ bàn phấn kê sát giường ngủ trong phòng tầng 3 của C: 01 ví giả da màu đen, kích thước 2,5x9,5x12cm, bên trong có 01 chứng minh nhân dân số 080790457, 01 thẻ nhựa màu trắng có in dòng chữ MMT Việt Nam đều mang tên Lục Viết C và 518.000 đồng. Thu trong ngăn kéo phía dưới tủ gỗ đựng quần áo trong phòng ngủ tầng 3 của Lục Viết C bao gồm: 01 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước 1,7x2,5cm, bên trong chứa cục chất bột màu trắng (phong bì 01). Thu sau rèm cửa sổ phía đầu giường ngủ tầng 3 của C: 01 túi nilon màu

xanh in dòng chữ “đệ nhất thuốc Lào Xuân Hân”, bên trong có 06 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước 01x2,5cm, bên trong đều chứa cục chất bột màu trắng (phong bì 02); 01 túi nilon màu trắng, kích thước 10x15,3cm, bên trong có 12 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, kích thước 01x2,2cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (phong bì 3). Thu trên bàn uống nước ngoài sân ban công tầng 03 của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Lục Viết C thừa nhận, bản thân Lục Viết C sử dụng ma túy từ năm 1996, quen Hoàng Văn L là đối tượng sử dụng ma túy khi đi uống thuốc Methadone. Khoảng 20 giờ ngày 12/7/2020, có một người đàn ông tên T (không rõ họ, địa chỉ) mang đến cho Lục Viết C 01 gói ma túy để trừ vào số tiền 2.000.000 đồng T nợ Lục Viết C, Lục Viết C đã chia ra thành nhiều gói nhỏ để ở nhiều nơi để sử dụng dần và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 23/7/2020, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 12P1 – 161.52 đến nhà Lục Viết C để mua ma túy, Lục Viết C đã bán cho Hoàng Văn L 01 gói ma túy Heroine với giá 85.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 224/KL-PC09 ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận về chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn L như sau: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,230 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 225/KL-PC09 ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận về các gói chất bột màu trắng thu giữ của Lục Viết C như sau:

1) Phong bì thư kí hiệu “(01)”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,051 gam (đã trừ bì).

2) Phong bì thư kí hiệu “(02)”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,878 gam (đã trừ bì).

3) Phong bì thư kí hiệu “(03)”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,713 gam (đã trừ bì).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy heroine thu giữ của Lục Viết C là 1,642 gam (đã trừ bì).

Tại Quyết định trả lại vật chứng số 01/2020/QĐ-HS ngày 29/10/2020, Tòa án nhân dân thành phố L đã quyết định trả lại cho bà Hoàng Thị H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển kiểm soát 12P1-161.52.

Cáo trạng số 175/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Lục Viết C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm q, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố Hoàng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lục Viết C và Hoàng Văn L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị H trình bày chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển kiểm soát 12P1-161.52 là tài sản chung của hai vợ chồng, bị cáo Hoàng Văn L sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy bà Hoàng Thị H không biết, nay bà Hoàng Thị H đã nhận lại chiếc xe mô tô trên, bà không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Viết C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo Lục Viết C: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lục Viết C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đối với bị cáo Hoàng Văn L: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Văn L từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 04 phong bì đã niêm phong; Đối với phong bì niêm phong bên trong có số tiền 518.000 đồng, đề nghị tịch thu 85.000 đồng của bị cáo Lục Viết C là tiền do phạm tội mà có, số tiền còn lại đề nghị trả lại cho bị cáo Lục Viết C; Đối với 01 ví giả da màu đen, kích thước 2,5x9,5x12cm, 01 chứng minh nhân dân số 080790457, 01 thẻ MMT số 2090100566 đều mang tên Lục Viết C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng, số IMEI 354378060013770, máy cũ đã qua sử dụng, đều không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo Lục Viết C; Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) ví giả da màu nâu, kích thước 02x09x12cm; 01 (một) chứng minh nhân dân số 082280717, 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 2090100260 đều mang tên Hoàng Văn L, và 01 phong bì bên trong có số tiền 496.000 đồng, do không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngoài ra, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Lục Viết C và Hoàng Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội

quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo có hành vi phạm tội như sau: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 tại phố M 1, xã M, thành phố L, Hoàng Văn L bị bắt quả tang tàng trữ trong lòng bàn tay phải 01 gói giấy nhỏ bên trong có 0,230 gam ma túy Heroine, số ma túy trên được Hoàng Văn L mua với Lục Viết C với giá 85.000 đồng, mục đích để sử dụng. Lục Viết C thừa nhận đã bán cho Hoàng Văn L một gói ma túy Heroine như nói trên, ngoài ra, tại nơi ở của mình, Lục Viết C đã có hành vi tàng trữ tổng cộng 1,642 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời; trước khi thực hiện hành vi trên, tại Bản án số 108/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L đã xác định bị cáo Lục Viết C tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

[3] Với hành vi trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lục Viết C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn L và Lục Viết C là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và nền kinh tế của đất nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết việc mua bán cũng như tàng trữ chất ma túy là trái phép và bị pháp luật ngăn cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Hành vi của các bị cáo không có tính chất đồng phạm nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập đối với hành vi của mình. Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Hoàng Văn L: Bị cáo mặc dù chưa từng bị kết án nhưng đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và sử dụng trái phép chất ma túy nên xác định nhân thân chưa tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với bị cáo Lục Viết C: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo có bố mẹ là ông Lục Quốc H và bà Hoàng Thị T đều được tặng thưởng Huy chương kháng C nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu do đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản và từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc nhưng đều

đã được xóa. Bị cáo có hai tiền án đã được xác định làm căn cứ cấu thành tội phạm, do đó không xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 04 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; Về số tiền 85.000 đồng bị cáo Lục Viết C có được do bán ma túy cho Hoàng Văn L, là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước, số tiền còn lại là 433.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Lục Viết C; đối với 01 ví giả da màu đen, kích thước 2,5cm x 9,5cm x 12,5cm, 01 chứng minh nhân dân số 080790457, 01 thẻ MMT số 2090100566 đều mang tên Lục Viết C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng, số IMEI 354378060013770, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu nâu, kích thước 02cm x 09cm x 12cm; 01 (một) chứng minh nhân dân số 082280717, 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 2090100260 đều mang tên Hoàng Văn L, và 496.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn L là những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội, việc trả lại vật chứng trên không ảnh hưởng việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho các bị cáo; Đối với chiếc xe mô tô Honda Vision màu đỏ biển kiểm soát 12P1-161.52 đã được trả lại cho bà Hoàng Thị H, sau khi nhận bà Hoàng Thị H không có ý kiến gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với người đàn ông tên T, đưa ma túy cho Lục Viết C để trừ nợ, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Số X6/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các vấn đề khác khi giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lục Viết C.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn L.

Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Số X6/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Lục Viết C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lục Viết C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 23/7/2020.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 23/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định;

- Đối với 01 (một) phong bì đựng mẫu vật sau giám định đựng số tiền 518.000 đồng (*năm trăm mười tám nghìn đồng*): Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 85.000 đồng (*tám mươi lăm nghìn đồng*), trả lại cho bị cáo Lục Viết C 433.000 đồng (*bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo Lục Viết C: 01 (một) ví giả da màu đen, kích thước 2,5cm x 9,5cm x 12,5cm (đã qua sử dụng), 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 080790457 mang tên Lục Viết C, 01 (một) thẻ MMT số 2090100566 mang tên Lục Viết C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng – vàng, số IMEI 354378060013770, máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L: 01 (một) ví giả da màu nâu, kích thước 02cm x 09cm x 11cm (đã qua sử dụng); 01 (một) Giấy chứng minh dân dân số 082280717 mang tên Hoàng Văn L, 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 2090100260 mang tên Hoàng Văn L, và 01 (một) phong bì đựng mẫu vật sau giám định đựng số tiền 496.000 đồng (*bốn trăm chín sáu nghìn đồng*).

(*Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2020*).

4. Về án phí: Các bị cáo Lục Viết C và Hoàng Văn L mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Các Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo

